



# NEVASTANE® EP



## DẦU BÁNH RĂNG TIÊU CHUẨN THỰC PHẨM

**NEVASTANE EP** là loại dầu cao cấp được tăng cường tính cực áp, chống oxy hóa, và chống gỉ cho bộ giảm tốc bánh răng và ổ trục trong dây chuyền chế biến thực phẩm. Cấp độ nhớt 100 và 150 cũng được khuyến cáo sử dụng trong máy nén khí piston.

**NEVASTANE EP** kéo dài thời gian bảo trì máy và giảm nguy cơ nhiễm bẩn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu của Hệ thống Phân tích các mối nguy và Kiểm soát điểm tới hạn (HACCP).

Đáp ứng tiêu chuẩn dầu nhờn ngành thực phẩm có sự tiếp xúc ngẫu nhiên, cấp độ: **NSF nhóm H-1.**

Nguyên liệu sản xuất đáp ứng tiêu chuẩn của Cục Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ: 21 CFR 178.3570 năm 1998.

ỨNG DỤNG	LỢI ÍCH
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ giảm tốc bánh răng xoắn và bánh răng côn</li> <li>- Truyền động trực vít</li> <li>- Ổ trượt chống ma sát</li> <li>- Máy đóng hộp xiên góc</li> <li>- Máy nén khí</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp thực phẩm</li> <li>- Không độc</li> <li>- Bảo vệ bề mặt tải trọng nặng</li> <li>- Tách nước tốt</li> <li>- Chống kiềm và acid thực phẩm</li> </ul>

THÔNG SỐ KỸ THUẬT							
Cấp độ nhớt ISO	100	150	220	320	460	680	1000
Mã đăng ký NSF nhóm HI	127081	123563	123523	123143	123564	Pending	123561
Cấp AGMA	3EP	4EP	5EP	6EP	7EP	8EP	8A EP
Cảm quan	Trắng sáng						
Độ nhớt ở 40°C	100	150	220	320	460	680	1000
Độ nhớt ở 100°C	11.3	14.5	19.5	28.9	29.0	51	60
Chỉ số độ nhớt	100	90	100	121	102	129	110
Điểm chớp cháy/Phát lửa, °C	216/246	216/250	227/254	215/243	218/243	240/263	206/268
Điểm đông đặc	-10	-10	-10	-10	-10	-9	-9
Tỉ trọng, kg/m <sup>3</sup> , 15°C	850	875	878	877	877	884	879
Thử nghiệm hộp số FZG, đạt cấp A 8,3/90	12	12	12	12	12	12	12
Hao mòn 4 bi (D-2266) 40kg, 1200 vòng/phút 167°F, vết đường kính 1h, mm	0.4	0.4	0.4	0.3	0.3	0.3	0.3
Độ hàn dính 4 bi, (D-2596), KG	160	160	160	160	160	160	160



04/06/2004

TOTAL LUBRIFIANTS

KEYSTONE NEVASTANE® AW  
1/1

